TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 226/2018/QĐ-PT	*Bến Tre, ngày 20 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Dũng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

Ông Phạm Kim Của

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2018/DS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre bị kháng cáo như sau:

Ngày 18/4/2018, nguyên đơn bà Nguyễn Thị M kháng cáo với nội dung: Yêu cầu sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2018/DS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY:

Ngày 20/8/2018, bà Nguyễn Thị M đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo và đồng ý với nội dung Bản án sơ thẩm.

Xét việc rút kháng cáo của bà Nguyễn Thị M là hoàn toàn tự nguyện, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự khác.

Căn cứ vào các điều 289 và 295 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 105/2018/TLPT-DS ngày 22 tháng 5 năm 2018 về: "Tranh chấp hợp đồng thuê nhà", giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1972, cư trú tại: Ấp T, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần thương mại K O.

Trụ sở hiện tại: Số nhà 03, đường Đ1, Phường K2, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật là: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1977, chức vụ: Giám đốc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh nhà BT.

Trụ sở: Số 105D, đường Đ, Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Thanh L, sinh năm 1962, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh nhà Bến Tre là: Anh Trần Anh C1, sinh năm 1964, chức vụ: Giám đốc điều hành phụ trách quản lý kinh doanh nhà GL (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 05/12/2017).

2. Bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2018/DS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm bà Nguyễn Thị M đã nộp là 300.000 đồng theo các biên lai thu số 0015900 ngày 19/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)
Huỳnh Ngọc Dũng

THẨM PHÁN	THẨM PHÁN	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Hồ Thị Thanh Thúy	**Nguyễn Thị Ngọc Hương**	**Phạm Kim Của**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Kim Của

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 70-DS:

(1) và (2) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Toà án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày…. tháng…..năm…. nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy

định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Tại phiên toà phúc thẩm, Viện kiểm sát kháng nghị và những người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng nghị, kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).
(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).
(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").
(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.
(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.